

Số: **04** /CT-BCTHà Nội, ngày **13** tháng **02** năm 2026**CHỈ THỊ****Về việc triển khai các giải pháp, nhiệm vụ bảo đảm cung cấp điện trong
thời gian cao điểm năm 2026 và giai đoạn 2027-2030, thúc đẩy tiến độ các
dự án nguồn, lưới điện trọng điểm**

Thực hiện Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 18 tháng 01 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp bảo đảm cung ứng đủ điện phục vụ sản xuất kinh doanh và đời sống nhân dân trong thời gian cao điểm năm 2026 và giai đoạn 2027-2030 (Chỉ thị số 01/CT-TTg), ngày 29 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Bộ Công Thương, Quyền Bộ trưởng Bộ Công Thương Lê Mạnh Hùng đã chủ trì Hội nghị làm việc với các Tập đoàn, Tổng công ty ngành năng lượng và các UBND cấp tỉnh về việc triển khai các giải pháp, nhiệm vụ bảo đảm cung cấp điện trong thời gian cao điểm năm 2026 và giai đoạn 2027-2030, thúc đẩy tiến độ các dự án nguồn, lưới điện trọng điểm. Trên cơ sở ý kiến của các đơn vị tham dự cuộc họp và trên tinh thần tiếp tục bảo đảm cung ứng điện an toàn, ổn định, liên tục, không để thiếu điện cho phát triển kinh tế - xã hội và đời sống nhân dân trong mọi tình huống trong năm 2026 và thời gian tới, đặc biệt trong năm 2026 sẽ diễn ra nhiều sự kiện văn hóa, chính trị, kinh tế quan trọng của đất nước như Ngày bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031, Quyền Bộ trưởng Bộ Công Thương yêu cầu các đơn vị chủ động thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các nội dung sau:

I. Các nhiệm vụ, giải pháp chung

1. Các Tập đoàn, Tổng công ty và các đơn vị có liên quan quán triệt nhiệm vụ cung ứng đủ điện phục vụ phát triển kinh tế xã hội giai đoạn 2026 - 2030, bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia là nhiệm vụ chính trị quan trọng; phát huy tinh thần trách nhiệm, vai trò chủ đạo, tiên phong, nâng cao hiệu quả trong việc bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia theo tinh thần chỉ đạo tại Nghị quyết số 79-NQ/TW ngày 06 tháng 01 năm 2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế nhà nước; kịp thời tháo gỡ khó khăn, huy động mọi nguồn lực để thúc đẩy và hoàn thành nhanh nhất các công trình, dự án nguồn điện, truyền tải điện.

2. Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ tiếp tục nêu cao tinh thần trách nhiệm của cá nhân và tập thể, phối hợp chặt chẽ, hiệu quả, thực hiện dứt khoát, quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp được giao tại các Chỉ thị, Công điện, các văn bản chỉ đạo điều hành của Thủ tướng Chính phủ, các Quyết định và các văn bản chỉ đạo của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc bảo đảm cung ứng điện, cung cấp than, khí cho sản xuất điện trong năm 2026 và giai đoạn 2027-2030 và các văn bản chỉ đạo điều hành khác liên quan.

3. Các UBND cấp tỉnh nêu cao tinh thần bảo đảm cung ứng điện trong năm 2026 và giai đoạn 2027-2030 là nhiệm vụ chính trị đặc biệt quan trọng, triển khai hiệu quả, đồng bộ, phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện các giải pháp được giao tại các Chỉ thị, Công điện, các văn bản chỉ đạo điều hành của Thủ tướng Chính phủ, các Quyết định và các văn bản chỉ đạo của Bộ trưởng Bộ Công Thương về bảo đảm cung ứng điện trong năm 2026 và giai đoạn 2027-2030.

II. Các nhiệm vụ, giải pháp bảo đảm cung cấp điện năm 2026

1. Tập đoàn Điện lực Việt Nam

Tiếp tục phát huy vai trò tiên phong, chủ đạo, phối hợp chặt chẽ với Công ty TNHH MTV Vận hành hệ thống điện và thị trường điện quốc gia (NSMO) triển khai hiệu quả, đồng bộ các giải pháp, nhiệm vụ được giao tại Chỉ thị số 01/CT-TTg trong công tác bảo đảm cung ứng điện cho nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội và đời sống sinh hoạt của người dân với chất lượng tốt, ổn định, tin cậy và an toàn. Bên cạnh đó, yêu cầu Tập đoàn Điện lực Việt Nam cần lưu ý thực hiện các giải pháp, nhiệm vụ sau:

(1) Chỉ đạo các chủ đầu tư, ban quản lý dự án trực thuộc cần tập trung cao độ, tháo gỡ kịp thời các khó khăn, vướng mắc về thủ tục, giải phóng mặt bằng, cung ứng thiết bị để đưa các dự án vào vận hành đúng hoặc sớm hơn tiến độ, đặc biệt là các công trình có ý nghĩa quyết định đối với cân đối cung - cầu điện. Trường hợp xảy ra phát sinh, vướng mắc ảnh hưởng đến tiến độ đã giao cần báo cáo ngay cho cấp quản lý có thẩm quyền.

(2) Thực hiện các giải pháp đẩy nhanh tiến độ công tác chuẩn bị đầu tư, đền bù, giải phóng mặt bằng, triển khai thi công; rà soát, cập nhật và báo cáo Bộ Công Thương định kỳ hàng tháng về tiến độ thi công các công trình nguồn - lưới điện quan trọng dự kiến vào vận hành năm 2026.

(3) Chỉ đạo các đơn vị thành viên xây dựng các phương án chuẩn bị nhân lực, vật lực, thực hiện chế độ trực ca tăng cường, tái lập trực ca vận hành nhằm bảo đảm cung cấp điện cho các dịp nghỉ Lễ, Tết và các sự kiện văn hóa - chính trị lớn trong năm 2026 theo như chỉ đạo của Bộ trưởng Bộ Công Thương tại Chỉ thị số 21/CT-BCT ngày 10 tháng 12 năm 2025.

(4) Chỉ đạo các Tổng công ty, Công ty Điện lực: (i) Xây dựng kế hoạch ứng phó cụ thể, làm việc với khách hàng sử dụng điện lớn để có kế hoạch dịch chuyển/điều chỉnh phụ tải nhằm đối phó với tình huống cực đoan, thiếu công suất đỉnh trong thời kỳ cao điểm mùa khô; (ii) Phối hợp chặt chẽ với NSMO trong công tác quản lý nhu cầu phụ tải điện, đánh giá tác động của sự phát triển các nguồn điện phân tán (đặc biệt là các nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ), sự phát triển của xe điện, đẩy mạnh các giải pháp tiết kiệm điện, sử dụng năng lượng hiệu quả, chuyển dịch phụ tải và chuẩn bị các phương án điều hòa/điều tiết phụ tải, huy động diesel khách hàng để ứng phó khi cần thiết; (iii) Khẩn trương nghiên cứu, triển khai đầu tư, lắp đặt hệ thống pin lưu trữ (BESS) trên lưới điện

phân phối để bảo đảm khả năng cung ứng điện cho năm 2026 và các năm tiếp theo, đặc biệt là tại khu vực miền Bắc.

(5) Chỉ đạo các đơn vị phát điện thuộc phạm vi quản lý của Tập đoàn làm tốt công tác chuẩn bị sản xuất, bảo đảm hiệu quả vận hành và có thể huy động tối đa công suất phát điện trong những tháng cao điểm năm 2026, tuyệt đối không được để xảy ra tình trạng thiếu nhiên liệu (than, khí, dầu), bất khả dụng đối với các nhà máy nhiệt điện và thiếu hụt nước các hồ thủy điện theo quy trình vận hành hồ chứa (liên hồ, đơn hồ) được cấp có thẩm quyền phê duyệt, nghiêm túc tuân thủ kế hoạch sửa chữa bảo dưỡng đã được duyệt, nỗ lực rút ngắn thời gian để tăng công suất sẵn sàng, tăng cường công tác kiểm tra, khắc phục các khiếm khuyết, bảo đảm vật tư dự phòng để nâng cao độ tin cậy vận hành.

(6) Chủ động làm việc với các đơn vị phát điện sở hữu nhà máy nhiệt điện về việc thỏa thuận điều chỉnh giá dịch vụ phát điện tại hợp đồng mua bán điện đã ký theo quy định tại Luật Điện lực năm 2024 và Thông tư số 12/2025/TT-BCT ngày 01 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định phương pháp xác định giá dịch vụ phát điện; nguyên tắc tính giá điện để thực hiện dự án điện lực; nội dung chính của hợp đồng mua bán điện khi thực hiện nâng cấp, cải tạo hệ thống xử lý khí thải để bảo đảm tuân thủ các quy chuẩn về môi trường; đánh giá tác động vào giá bán lẻ điện hàng năm.

2. Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam

Quán triệt nguyên tắc bảo đảm nguồn cung ứng nhiên liệu (dầu, khí) phục vụ phát điện năm 2026, tăng cường các công tác chỉ đạo đơn vị thành viên thực hiện nghiêm các nhiệm vụ đã được giao tại Chỉ thị số 01/CT-TTg. Ngoài ra, yêu cầu Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam lưu ý thực hiện một số giải pháp, nhiệm vụ trọng tâm sau:

(1) Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Bộ Công Thương trong việc bảo đảm cung cấp khí cho sản xuất điện với tinh thần quyết tâm, trách nhiệm trong mọi tình huống, không để xảy ra tình trạng đứt gãy nguồn cung cấp khí cho sản xuất điện.

(2) Ưu tiên cung cấp tối đa khí và thực hiện các giải pháp để nâng cao khả năng cung cấp khí cho sản xuất điện; phối hợp chặt chẽ với Chủ mỏ, Chủ đầu tư các nhà máy điện khí và Tập đoàn Điện lực Việt Nam triển khai các giải pháp trong quá trình thực hiện phương án cung cấp, ưu tiên huy động khí cho sản xuất điện đáp ứng nhu cầu tiêu thụ điện, trong trường hợp cần thiết để bảo đảm cung ứng điện, có thể giảm sản lượng khí cấp cho các hộ tiêu thụ khí khác để đáp ứng nhu cầu khí cho phát điện, bảo đảm hiệu quả tối ưu của chuỗi khí - điện và lợi ích quốc gia.

(3) Chỉ đạo, phối hợp với các đơn vị liên quan duy trì hoạt động ổn định, an toàn hệ thống khai thác, vận chuyển, cung cấp khí cho sản xuất điện. Chỉ đạo Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam, Chi nhánh Phát điện Dầu khí và các

nhà máy điện thuộc phạm vi quản lý tăng cường công tác chuẩn bị nhiên liệu (than, khí - bao gồm cả nguồn khí LNG, dầu), bảo dưỡng các tổ máy phát điện, khắc phục kịp thời sự cố tổ máy phát điện, bảo đảm vận hành an toàn, liên tục.

(4) Phối hợp chặt chẽ, cung cấp các thông tin về khả năng cung cấp khí, huy động khí cho sản xuất điện trên cơ sở quy trình phối hợp đã ký kết giữa các Bên, để các Bên liên quan có kế hoạch chuẩn bị nhiên liệu, sẵn sàng khi được huy động.

3. Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam và Binh đoàn 19 (Tổng công ty Đông Bắc)

Quán triệt thực hiện nghiêm chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 01/CT-TTg và Chỉ thị số 30/CT-TTg ngày 06 tháng 10 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động sản xuất, kinh doanh than và cung cấp than cho sản xuất điện trong tình hình mới. Ngoài ra, để bảo đảm nguồn cung ứng nhiên liệu than cho phát điện, yêu cầu Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam và Binh đoàn 19 (Tổng công ty Đông Bắc) tiếp tục triển khai các nhiệm vụ như sau:

(1) Chủ động nâng cao năng lực, năng suất và sản lượng khai thác than trong nước; chuẩn bị sẵn sàng hạ tầng cung cấp than đáp ứng yêu cầu tiêu thụ; theo dõi chặt chẽ và bám sát diễn biến của thời tiết, cung cầu than trong nước để bố trí, lập kế hoạch điều hành khai thác, cung ứng than đồng bộ với kế hoạch huy động của hệ thống điện quốc gia và phù hợp với hợp đồng mua bán than đã ký bảo đảm cung cấp than liên tục cho sản xuất điện, bảo đảm khối lượng, chất lượng, chủng loại cho các nhà máy nhiệt điện than theo các điều khoản hợp đồng/thỏa thuận cung cấp nhiên liệu đã ký kết để bảo đảm cho nhu cầu phát điện.

(2) Chuẩn bị sẵn sàng kịch bản ứng phó, kiểm soát các tình huống thời tiết cực đoan có thể xảy ra để bảo đảm luôn cung ứng đủ, ổn định, liên tục than cho sản xuất điện theo cam kết/hợp đồng mua bán than đã ký và có dự phòng than cho sản xuất điện; chịu trách nhiệm toàn diện nếu không cung cấp đủ than theo cam kết/hợp đồng đã ký dẫn tới thiếu than cho sản xuất điện.

(3) Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam chỉ đạo Tổng công ty Điện lực TKV chuẩn bị đủ nhiên liệu, tăng cường bảo dưỡng sửa chữa, khắc phục kịp thời sự cố tổ máy phát điện (nếu có) tại các nhà máy phát điện thuộc phạm vi quản lý, bảo đảm vận hành ổn định, liên tục, đáp ứng nhu cầu hệ thống, phòng ngừa sự cố, nâng cao độ tin cậy trong quá trình vận hành.

4. Công ty TNHH MTV Vận hành hệ thống điện và thị trường điện quốc gia

(1) Lập phương thức vận hành hệ thống điện quốc gia, huy động các nguồn điện hợp lý để vận hành hệ thống điện quốc gia an toàn, liên tục, bảo đảm cung cấp đủ điện cho phát triển kinh tế của đất nước và nhu cầu sinh hoạt của nhân dân theo hướng có dự phòng; công bố nội dung theo quy định về Phương thức vận

hành hệ thống điện quốc gia năm 2026 định kỳ theo năm, tháng, tuần (bao gồm nhu cầu nhiên liệu than cho sản xuất điện của từng nhà máy) kịp thời để các đơn vị liên quan chủ động lập kế hoạch chuẩn bị nhiên liệu cho sản xuất điện.

(2) Thực hiện điều độ, vận hành hệ thống điện bảo đảm tính thống nhất về nguyên tắc tính toán, mô phỏng nguồn-lưới điện trong Phương thức vận hành hệ thống điện quốc gia năm, tháng, tuần.

(3) Thường xuyên theo dõi diễn biến khí tượng, thủy văn, tình hình cung ứng nhiên liệu, khả dụng tổ máy và tăng trưởng của phụ tải để kịp thời cập nhật, điều chỉnh dự báo phụ tải, tính toán phương thức vận hành tháng, tuần phù hợp nhằm mục tiêu bảo đảm cung cấp điện, đặc biệt trong mùa khô 2026.

(4) Theo dõi, giám sát chặt chẽ diễn biến vận hành hệ thống điện quốc gia, tăng cường phối hợp với các đơn vị vận hành để tối ưu hóa chế độ vận hành nhà máy điện và lưới điện, chủ động phòng ngừa, giảm thiểu rủi ro, hạn chế tối đa nguy cơ xảy ra sự cố trên lưới điện và các tổ máy phát điện.

(5) Phối hợp với các đơn vị liên quan để tối ưu chế độ vận hành của nhà máy điện và lưới điện, hạn chế các nguy cơ xảy ra sự cố lưới điện, sự cố tổ máy phát điện.

(6) Phối hợp chặt chẽ với các chủ đầu tư, các đơn vị quản lý dự án, các đơn vị quản lý vận hành liên quan bố trí, giải quyết các công tác cắt điện thi công phù hợp với tình hình vận hành hệ thống điện, bảo đảm tiến độ thực hiện các dự án công trình nguồn điện, lưới điện trọng điểm.

5. Chủ đầu tư các nhà máy điện

(1) Tiếp tục khẩn trương, chủ động khắc phục nhanh chóng các sự cố, khiếm khuyết kỹ thuật của các tổ máy nhằm bảo đảm khả năng vận hành ổn định, tuân thủ lệnh điều độ của NSMO đáp ứng nhu cầu hệ thống điện.

(2) Tăng cường công tác theo dõi, giám sát chặt chẽ tình trạng vận hành thiết bị của nhà máy, tình hình cung ứng nhiên liệu phục vụ sản xuất điện, chủ động tiến hành kiểm tra định kỳ, kịp thời phát hiện và khắc phục triệt để các khiếm khuyết, bảo đảm đầy đủ vật tư dự phòng để nâng cao độ tin cậy, tăng cường hiệu quả vận hành và khả năng phát điện của các tổ máy, tuyệt đối bảo đảm không để xảy ra sự cố do nguyên nhân chủ quan.

(3) Tiếp tục nâng cao hiệu quả phối hợp với NSMO và các đơn vị cung cấp nhiên liệu sơ cấp (than, khí, dầu) trong công tác rà soát, cập nhật nhu cầu sử dụng và khả năng cung ứng nhiên liệu sơ cấp cho sản xuất điện bám sát thực tế để tổ chức, thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phù hợp, bảo đảm cung ứng đủ nhiên liệu cho sản xuất điện theo nhu cầu của hệ thống điện quốc gia. Tuyệt đối không để xảy ra tình trạng thiếu hụt nhiên liệu sơ cấp (than, khí, dầu) phục vụ hoạt động sản xuất điện tại các nhà máy nhiệt điện.

(4) Chủ động nghiên cứu, rà soát và đề xuất các giải pháp phù hợp nhằm xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh liên quan đến việc đáp ứng tiêu chuẩn, quy chuẩn về phát thải khí thải và nước thải trong quá trình vận hành, bảo đảm tuân thủ quy định của pháp luật về môi trường và không làm ảnh hưởng đến việc huy động, vận hành các nhà máy điện.

(5) Thực hiện nghiêm túc kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa đã được phê duyệt, hạn chế tối đa việc điều chỉnh kéo dài, phát sinh sửa chữa ngoài kế hoạch trong mùa khô gây ảnh hưởng đến an ninh cung ứng điện.

(6) Các đơn vị quản lý vận hành hồ chứa của các nhà máy thủy điện cần chủ động thường xuyên cập nhật, đánh giá sát tình hình thủy văn thực tế; tăng cường phối hợp chặt chẽ, trao đổi thông tin thường xuyên với chính quyền địa phương và các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan để thực hiện việc vận hành hồ chứa linh hoạt, hiệu quả, bảo đảm cân đối hài hòa giữa nhu cầu sử dụng nước phục vụ sinh hoạt, sản xuất nông nghiệp và sản xuất điện, đặc biệt trong giai đoạn cao điểm mùa khô và các đợt nắng nóng.

6. Các UBND cấp tỉnh

(1) Triển khai quyết liệt, thực hiện nghiêm túc việc bảo đảm cung cấp điện, phát triển các dự án, công trình điện mới trên địa bàn theo nội dung chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 18 tháng 01 năm 2026 và các Văn bản chỉ đạo điều hành của Bộ Công Thương trong thời gian vừa qua¹.

(2) Khẩn trương đẩy nhanh các thủ tục chuẩn bị đầu tư, tuyệt đối không để chậm trễ trong việc giải quyết các thủ tục hành chính trong đầu tư xây dựng các dự án nguồn và lưới điện thuộc thẩm quyền. Phối hợp chặt chẽ với Tập đoàn Điện lực Việt Nam, Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam và chủ đầu tư các dự án nguồn và lưới điện trên địa bàn, bảo đảm tiến độ hoàn thành các dự án nguồn và lưới điện trọng điểm có tiến độ hoàn thành năm 2026 và giai đoạn 2027-2030 theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

(3) Chủ động phối hợp với các chủ đầu tư, ban quản lý dự án trong công tác giải phóng mặt bằng, hỗ trợ triển khai các dự án nguồn, lưới điện;

(4) Tuyên truyền, vận động người dân và doanh nghiệp sử dụng điện an toàn, tiết kiệm; tổ chức đánh giá đầy đủ, phù hợp, sát thực tế đối với việc quy hoạch, đầu tư phát triển nguồn và lưới điện, bảo đảm đồng bộ với mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; chỉ đạo các cấp chính quyền địa phương và các cơ quan liên quan tích cực tuyên truyền, triển khai thực hiện tiết kiệm điện; phối hợp với Tập đoàn Điện lực Việt Nam rà soát, làm việc với các phụ tải điện có yêu

¹ Văn bản số 2747/BCT-ĐL ngày 18 tháng 4 năm 2025; Văn bản số 3249/BCT-ĐL ngày 08 tháng 5 năm 2025; Văn bản số 3396/BCT-ĐL ngày 13 tháng 5 năm 2025; Văn bản số 3397/BCT-ĐL ngày 13 tháng 5 năm 2025; Công điện số 4010/CĐ-BCT ngày 03 tháng 6 năm 2025; Văn bản số 5392/BCT-ĐL ngày 21 tháng 7 năm 2025; Văn bản số 6118/BCT-ĐL ngày 18 tháng 8 năm 2025, Văn bản số 6347/BCT-VNL ngày 22 tháng 8 năm 2025; Văn bản số 6588/BCT-ĐL ngày 29 tháng 8 năm 2025; Văn bản số 7327/BCT-ĐL ngày 24 tháng 9 năm 2025; Văn bản số 41/BCT-ĐL ngày 07 tháng 01 năm 2026.

cầu cao về chất lượng điện năng, nhằm đáp ứng nhu cầu cấp điện cho hoạt động sản xuất sản phẩm công nghệ cao, đặc biệt là chip bán dẫn.

7. Các đơn vị chức năng trực thuộc Bộ

(1) Cục Điện lực:

- Chỉ đạo NSMO chủ động triển khai Phương thức vận hành hệ thống điện năm 2026 đã được phê duyệt tại Quyết định số 3477/QĐ-BCT ngày 28 tháng 11 năm 2025 với mục tiêu bảo đảm cung ứng điện, bảo đảm dự phòng nguồn cung, đồng thời chuẩn bị sẵn sàng các phương án dự phòng nhằm kiểm soát, ứng phó hiệu quả trước các kịch bản vận hành cực đoan có thể xảy ra.

- Chủ trì, phối hợp với Viện Năng lượng và các đơn vị liên quan rà soát các dự án tại Điều chỉnh Quy hoạch điện VIII đã được duyệt bảo đảm tính đồng bộ của nguồn điện, lưới điện truyền tải và phân phối trong bối cảnh phân cấp, phân quyền cho địa phương, kịp thời đề xuất điều chỉnh thứ tự tiến độ ưu tiên các dự án (nếu cần thiết), hoàn thành trong Quý I năm 2026.

- Nghiên cứu xây dựng nền tảng quản lý/hệ thống cơ sở dữ liệu đồng bộ, cho phép các địa phương và các đơn vị có liên quan cập nhật, theo dõi và quản lý chung các dự án đầu tư.

- Chủ trì, phối hợp thực hiện với các UBND cấp tỉnh, các ban quản lý dự án, chủ đầu tư tập trung tăng cường công tác quản lý, rà soát việc triển khai đồng bộ các dự án theo Điều chỉnh Quy hoạch Điện VIII, lên kế hoạch xây dựng hình thành cơ sở dữ liệu thống nhất, phát triển ứng dụng quản lý chung để giám sát tiến độ thực hiện các dự án trọng điểm, đồng thời, thành lập Ban Chỉ đạo để tổ chức cập nhật và quản lý ứng dụng.

- Chủ trì, phối hợp với Tập đoàn Điện lực Việt Nam và Chủ đầu tư các nguồn điện nền xây dựng cơ sở dữ liệu về Nhà cung cấp thiết bị, đơn vị cung cấp dịch vụ sửa chữa, những loại thiết bị chủ yếu để các nhà máy điện theo loại hình công nghệ phát điện có thể sử dụng thông tin phục vụ sửa chữa, bảo dưỡng để có kế hoạch và phương án bảo dưỡng, sửa chữa tối ưu.

- Theo dõi, giám sát và kịp thời giải quyết theo thẩm quyền hoặc đề xuất phương án giải quyết vướng mắc trong thực hiện đầu tư, xây dựng các dự án nguồn điện, lưới điện, bảo đảm tiến độ đưa vào vận hành các nguồn điện, lưới điện truyền tải đã được duyệt tại Điều chỉnh Quy hoạch điện VIII, Kế hoạch thực hiện Quy hoạch điện VIII điều chỉnh góp phần bảo đảm cung cấp điện cho hệ thống điện quốc gia năm 2026 và các năm sau.

- Theo dõi tiến độ, phối hợp với Văn phòng Ban chỉ đạo Nhà nước các dự án ngành năng lượng để đôn đốc các dự án nguồn - lưới điện dự kiến vào vận hành trong năm 2026, bảo đảm đáp ứng tiến độ theo kế hoạch, quy hoạch được duyệt, góp phần bảo đảm cung cấp điện cho hệ thống điện quốc gia năm 2026 và các năm sau; trường hợp cần thiết, báo cáo Lãnh đạo Bộ có các văn bản chỉ đạo điều

hành gửi UBND tỉnh, chủ đầu tư để đơn đốc tiến độ các dự án nguồn điện, lưới điện nêu trên.

(2) Vụ Dầu khí và Than:

- Thường xuyên theo dõi tình hình cung ứng nhiên liệu sơ cấp (than, khí) cho các nhà máy nhiệt điện; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đơn đốc các đơn vị liên quan theo thẩm quyền và kịp thời báo cáo Lãnh đạo Bộ Công Thương xem xét, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nhằm bảo đảm cung ứng đủ nhiên liệu sơ cấp cho sản xuất điện.

- Chỉ đạo, đơn đốc Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam, Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, Binh đoàn 19 (Tổng công ty Đông Bắc), chủ đầu tư nhà máy nhiệt điện thực hiện nghiêm các nhiệm vụ, giải pháp liên quan tại Biểu đồ cấp than và Kế hoạch cấp khí cho sản xuất điện được phê duyệt; chủ động phối hợp chặt chẽ với các đơn vị liên quan để xây dựng kế hoạch, dự báo chính xác tình hình sử dụng và cung ứng nhiên liệu nhằm bảo đảm an ninh năng lượng và đáp ứng đầy đủ, ổn định yêu cầu sản xuất điện của quốc gia.

(3) Cục Kỹ thuật An toàn và Môi trường công nghiệp:

- Chỉ đạo, kiểm tra các chủ hồ, đập thủy điện vận hành tuân thủ quy trình vận hành hồ chứa, phối hợp với các địa phương để điều tiết hồ chứa thủy điện đáp ứng mục tiêu bảo đảm cung cấp điện và cung cấp nước hạ du.

- Chỉ đạo các Tập đoàn: Điện lực Việt Nam, Công nghiệp - Năng lượng quốc gia Việt Nam, Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam và các đơn vị điện lực bảo đảm an toàn trong công tác sản xuất để góp phần bảo đảm cung ứng điện.

- Chủ trì, phối hợp với Tập đoàn Điện lực Việt Nam và Bộ Nông nghiệp và Môi trường và các đơn vị thủy điện liên quan xem xét lại các quy trình liên hồ chứa theo hướng bảo đảm vận hành linh hoạt, phù hợp với tình hình diễn biến của thời tiết, biến đổi khí hậu và các ràng buộc trong vận hành hệ thống điện và thị trường điện, đặc biệt khu vực miền Bắc trong giai đoạn từ nay đến năm 2030, tối ưu nguồn tài nguyên nước cho phát điện.

(4) Cục Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Bộ Công Thương được giao tại Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 08 tháng 6 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường tiết kiệm điện giai đoạn 2023-2025 và các năm tiếp theo.

- Tăng cường, đẩy mạnh và phối hợp chặt chẽ với các Sở Công Thương cấp tỉnh để thực hiện Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, các chương trình, dự án tiết kiệm năng lượng, tiết kiệm điện trên phạm vi cả nước để góp phần bảo đảm cung cấp điện trong năm 2026.

(5) Văn phòng Ban chỉ đạo Nhà nước các dự án ngành năng lượng

Phối hợp với Cục Điện lực và các đơn vị liên quan đơn đốc, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc nhằm đẩy nhanh tiến độ các công trình nguồn-lưới điện mới vào vận hành, đặc biệt là các công trình đường dây/trạm biến áp bảo đảm cung cấp điện cho khu vực miền Bắc, nhập khẩu điện với Lào và Trung Quốc dự kiến vào vận hành trong năm 2026 theo tinh thần chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 18 tháng 01 năm 2026.

III. Các nhiệm vụ, giải pháp bảo đảm cung cấp điện giai đoạn 2027-2030

1. Tập đoàn Điện lực Việt Nam

(1) Tiếp tục thúc đẩy triển khai, đẩy nhanh tiến độ các công trình nguồn - lưới điện quan trọng để sớm đưa vào vận hành theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 01/CT-TTg, đặc biệt là các công trình tăng cường khả năng cấp điện khu vực miền Bắc và miền Nam; các công trình tăng khả năng truyền tải liên miền; các công trình giải tỏa các nguồn điện nhập khẩu Lào (đồng bộ với tiến độ nguồn điện Lào).

(2) Chỉ đạo Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia và các đơn vị liên quan cần khẩn trương rà soát, đề xuất giải pháp huy động các nguồn lực, bảo đảm tính khả thi của phương án đầu tư và tiến độ triển khai các dự án lưới điện.

(3) Chủ động phối hợp với các UBND cấp tỉnh và các khách hàng sử dụng điện triển khai thực hiện tốt các giải pháp tiết kiệm điện; chỉ đạo các đơn vị điện lực địa phương triển khai rà soát, đánh giá, cập nhật và hoàn thiện công tác dự báo phụ tải điện, trong đó, đánh giá tác động của sự phát triển các nguồn điện phân tán (đặc biệt là các nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ), sự phát triển của xe điện, xu hướng dịch chuyển phụ tải điện để bảo đảm phản ánh sát thực tế nhu cầu sử dụng điện.

(4) Chỉ đạo các Tổng công ty, Công ty Điện lực nâng cao hiệu quả công tác dự báo và quản lý nhu cầu điện; đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số trong dự báo phụ tải điện; triển khai các chương trình quản lý nhu cầu điện, điều chỉnh phụ tải, sử dụng điện tiết kiệm và hiệu quả, nhất là giai đoạn cao điểm.

2. Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam

(1) Tăng cường công tác phối hợp hiệu quả với các đơn vị có liên quan, tổ chức thực hiện nghiêm và hiệu quả các cam kết tại hợp đồng/thỏa thuận thương mại mua bán, cung cấp nhiên liệu đã ký kết.

(2) Đẩy nhanh tiến độ các dự án chuỗi điện - khí trọng điểm để đưa các dự án vào vận hành đúng hoặc sớm hơn tiến độ theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 01/CT-TTg, đặc biệt là các công trình có ý nghĩa quyết định đối với cân đối cung - cầu điện trong giai đoạn 2027-2030.

3. Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam và Binh đoàn 19 (Tổng công ty Đông Bắc)

Đẩy mạnh khai thác than trong nước tối đa nhằm đáp ứng đủ nhiên liệu than và có dự phòng cho sản xuất điện, đáp ứng mục tiêu tăng trưởng kinh tế giai đoạn 2027 – 2030; xây dựng kịch bản ứng phó, kiểm soát các tình huống thời tiết cực đoan có thể xảy ra để bảo đảm luôn cung ứng đủ, ổn định, liên tục than cho sản xuất điện theo cam kết/hợp đồng mua bán than đã ký.

4. Các UBND cấp tỉnh

Tăng cường kiểm tra, kịp thời tháo gỡ vướng mắc thuộc thẩm quyền trong quá trình triển khai, thực hiện, phát triển các dự án, công trình điện; bảo đảm không để chậm tiến độ các dự án, công trình có tiến độ hoàn thành trong giai đoạn 2027-2030; chịu trách nhiệm toàn diện việc để xảy ra chậm tiến độ hoặc không hoàn thành mục tiêu đưa vào vận hành dự án, công trình trên địa bàn trong giai đoạn 2027-2030, ảnh hưởng tới việc bảo đảm cung cấp điện.

5. Các đơn vị chức năng trực thuộc Bộ

(1) Cục Điện lực:

- Tiếp tục nghiên cứu, chủ động tham mưu cho cấp có thẩm quyền kịp thời sửa đổi, bổ sung và ban hành mới các quy định, cơ chế chính sách nhằm hoàn thiện khung chính sách, pháp luật về phát triển điện lực, bảo đảm đồng bộ, khả thi, nhất là cơ chế về giá các loại hình nguồn điện; giá, phí truyền tải và điều độ.

- Theo dõi, kịp thời tham mưu giải quyết vướng mắc thuộc thẩm quyền của Bộ Công Thương trong thực hiện đầu tư, xây dựng các dự án nguồn điện, lưới điện, bảo đảm tiến độ đưa vào vận hành ổn định các nguồn điện, lưới điện truyền tải góp phần bảo đảm cung cấp điện cho hệ thống điện quốc gia giai đoạn 2027-2030. Trường hợp cần thiết, tham mưu Lãnh đạo Bộ để phối hợp giải quyết vướng mắc không thuộc lĩnh vực Công Thương.

- Chủ động, tích cực tham mưu cho Ban chỉ đạo xây dựng nhà máy điện hạt nhân, Quyền Bộ trưởng Bộ Công Thương để chỉ đạo chủ đầu tư và các cơ quan liên quan đẩy nhanh triển khai các công tác chuẩn bị xây dựng dự án Nhà máy điện hạt nhân Ninh Thuận 1, Ninh Thuận 2 góp phần bảo đảm cung cấp điện trong thời gian tới.

- Kiểm soát chặt chẽ tiến độ các dự án nguồn điện khí trong Điều chỉnh Quy hoạch điện VIII, có phương án dự phòng đối với các dự án nguồn điện có nguy cơ chậm tiến độ, bảo đảm cân đối kịp thời nhu cầu cung ứng điện do các nguồn điện lớn không thực hiện được.

(2) Vụ Dầu khí và Than:

- Thường xuyên theo dõi, cập nhật tình hình cấp nhiên liệu (than, khí) cho sản xuất điện; kịp thời báo cáo Lãnh đạo Bộ Công Thương để xem xét, chỉ đạo đối với các trường hợp phát sinh, ảnh hưởng đến việc cấp nhiên liệu cho các nhà máy điện (nếu có).

- Giám sát, đôn đốc việc hoàn thành tiến độ các công trình hạ tầng tiếp nhận, cung cấp khí cho sản xuất điện (bao gồm cả LNG), dự án kho cảng LNG của các chủ đầu tư tại khu vực Đông Nam Bộ và ưu tiên bảo đảm nhiên liệu cho các nhà máy nhiệt điện.

- Chủ động, tích cực tham mưu cho Lãnh đạo Bộ, cấp thẩm quyền tháo gỡ vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ triển khai các chuỗi dự án khí - điện.

(3) Văn phòng Ban chỉ đạo Nhà nước các dự án ngành năng lượng

Phối hợp với Cục Điện lực và các đơn vị liên quan đôn đốc, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc nhằm đẩy nhanh tiến độ các công trình nguồn-lưới điện dự kiến vào vận hành trong giai đoạn 2027-2030 theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 18 tháng 01 năm 2026.

Quyền Bộ trưởng Bộ Công Thương yêu cầu các đơn vị nghiêm túc, khẩn trương thực hiện các nhiệm vụ nêu trên./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Các Thứ trưởng Bộ Công Thương;
- Các UBND cấp tỉnh;
- Các Sở Công Thương cấp tỉnh;
- Các Tập đoàn: EVN, TKV, PVN;
- Binh đoàn 19;
- Các Cục: ĐL, ĐCK, ATMT;
- Các Vụ: PC, DKT, KHTC;
- VPBCĐNN, VNL, NSMO;
- Các Tổng công ty Điện lực, Phát điện;
- Báo Công Thương, Tạp chí Công Thương;
- Cổng thông tin điện tử Bộ;
- Lưu: VT, ĐL.



Q. BỘ TRƯỞNG

Lê Mạnh Hùng

34

